

TAM GIÁO TRONG ĐẠO CAO ĐÀI

HUỆ KHẢI^(*)

I. TAM GIÁO TRONG ĐẠO CAO ĐÀI LÀ MỘT THỂ THỐNG NHẤT VỚI CƠ CẤU BA TRONG MỘT

Năm 1926, đạo Cao Đài chính thức ra đời. Ấn phẩm đầu tiên ghi ngày 15-10-1926, 14 trang (khổ 18x24cm), nhan đề *Phổ cáo chúng sanh Đại đạo Tam kì Phổ độ*. Hình bìa ấn phẩm cho thấy cơ cấu Tam giáo là một thể thống nhất trong đạo Cao Đài.

Đạo Cao Đài có hai tiêu ngữ:

a. “*Tam giáo quy nguyên*” là chiều tự vận động của Tam giáo để trở về nhất thể.

b. Tiêu ngữ “*Quy [nguyên] Tam giáo*”⁽¹⁾ là vai trò chủ động của đạo Cao Đài, tác động tích cực vào chiều tự vận động nói trên để thúc đẩy Tam giáo trở thành một thể thống nhất. Đức Giáo tông Đại đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

Nam phương Đại đạo hóa hoàng,

Quy nguyên Tam giáo lập bằng hiềm nguy⁽²⁾.

Để có thể “*quy*” được như vậy, về mặt hình thức, đạo Cao Đài bày ra cơ cấu *ba trong một*. Thoạt vừa tiếp cận đạo Cao Đài, nhìn qua hình tượng nhiều màu sắc phô diễn bên ngoài cũng thấy ngay một loạt cơ cấu ba trong một ấy. Sau đây là một liệt kê chưa đầy đủ:

1. Lá cờ Đạo

Cờ Tam thanh theo chiều dọc, kể từ trên xuống gồm ba màu: Vàng (tượng trưng cho Phật giáo), Xanh (Đạo giáo), Đỏ (Nho giáo). Như vậy, hàm ý một trật tự trong Tam

giáo: siêu xuất là giáo pháp nhà Phật; nền tảng là Nho giáo; Đạo giáo ở trung gian, dung hòa Nho giáo và Phật giáo.

2. Cổ pháp

Ba món cổ pháp là biểu tượng cho Tam giáo gồm: kinh *Xuân Thu* (Nho giáo), cây phát chủ (Đạo giáo), bình bát vu (patra, Phật giáo).

3. Tiêu ngữ

Trên bảng tên thánh thất, bìa kinh sách, các mẫu ấn chỉ, thư từ giao dịch của Tòa thánh, thánh thất, v.v... là hai dòng:

Đại Đạo Tam Kì Phổ Độ

Công bình – Bác ái – Từ bi

Theo chiều dọc của lá cờ, từ dưới lên trên đã hàm ý một trật tự từ căn bản đến siêu xuất là Nho, Đạo, Phật thì theo chiều ngang tiêu ngữ từ trái qua phải cũng hàm ngụ một trật tự từ căn bản tới siêu xuất là Nho giáo (Công bình), Đạo giáo (Bác ái), rồi Phật giáo (Từ bi). Như vậy là nhất quán⁽³⁾.

4. Trên Thiên bàn

Thánh tượng Thiên nhân do Tòa thánh Tây Ninh lưu hành cho thấy:

- Trên hết thờ *Thượng đế Cao Đài* (tượng trưng bằng Thiên nhân);

- Hàng dưới thờ *Tam giáo Tổ sư* từ trái

*. Dũ Lan Lê Anh Dũng, Nhà nghiên cứu, Tp. Hồ Chí Minh.

1. Đại tiên Ngô Minh Chiêu, thánh thất Tây Thành, 10/11/1974: “*Tiêu ngữ Cao Đài giáo là quy Tam giáo...*”.

2. Chí Thiện Đàn, 03-10-1972.

3. Một số nơi đưa *Từ bi* vào giữa: *Công bình - Từ bi - Bác ái [sic]*.

qua phải gồm có: Lão Tử, Thích Ca, Khổng Tử;

- Hàng kế tiếp thờ *Tam trấn Oai nghiêm* (đại diện cho Tam giáo) từ trái qua phải gồm có: Quan Âm (Phật giáo), Lý Thái Bạch (Đạo giáo), Quan Thánh (Nho giáo).

Tại sao thờ Tam giáo và Tam trấn? Đức Bảo pháp Chơn quân Huỳnh Chơn dạy:

“Nơi chánh điện, Thiên bàn ngoài trừ Thiên nhãn, muốn thể hiện Tam giáo đồng nguyên thì thờ Tam giáo, Tam trấn”⁽⁴⁾.

5. Chức sắc Cửu trùng đài

Khi đến giờ cúng, nhất là tại Đền thánh (Tòa thánh Tây Ninh), người ta thấy bên cạnh các tín đồ mặc đạo phục trắng là các chức sắc Cửu trùng đài gồm ba phái: Ngọc, mặc áo đỏ (Nho giáo); Thượng, mặc áo xanh (Đạo giáo); Thái, mặc áo vàng (Phật giáo).

6. Kinh cúng tứ thời

Lúc cúng tứ thời (vào bốn giờ Tí, Ngọ, Mão, Dậu trong ngày) thì ngoài kinh xưng tán Thượng Đế còn đọc kinh xưng tán Tam giáo, theo thứ tự: Phật, Đạo, Nho.

7. Hồng danh Giáo chủ

Lúc quỳ lạy trước Thiên bàn thì niệm hồng danh Đức Chí tôn: “Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ tát Ma ha tát”. Hồng danh này thống hiệp Tam giáo: Cao Đài (Nho giáo); Tiên Ông (Đạo giáo); Đại Bồ tát Ma ha tát (Mahabodhisattva Mahasattva, Phật giáo).

8. Đọc số

Những buổi cúng đại đàn (sóc vọng, lễ vía, lễ kỉ niệm, v.v...) thường có dâng số. Lúc đọc số đều xưng danh Tam giáo Tổ sư và Tam trấn Oai nghiêm.

Cơ cấu thống hợp Tam giáo thành một nhất thể trong đạo Cao Đài mau chóng trở thành hình ảnh quen thuộc, dễ dàng được người Việt Nam chấp nhận. Điều này hoàn toàn dễ hiểu, vì tinh thần dung hợp và hòa đồng Tam giáo lâu đời đã in sâu trong tâm thức người Việt Nam. Do đó, người Việt

Nam đến với đạo Cao Đài rất tự nhiên, và số người nhập môn năm đầu tiên vừa khai Đạo đã lên tới gần một triệu.

Trong chuyên khảo *Peasant politics and religious sectarianism: Peasant and priest in the Cao Dai in Viet Nam (Chính trị nông dân và giáo phái: nông dân và thầy tu trong đạo Cao Đài ở Việt Nam)*⁽⁵⁾, tiến sĩ Jayne Susan Werner nhận xét rằng đạo Cao Đài có sự khéo léo tổng hợp truyền thống Tam giáo và sự diễn giải minh bạch, chính xác truyền thống Tam giáo đã tạo ra sức hút văn hóa mãnh liệt...⁽⁶⁾

Nhưng nếu đạo Cao Đài chỉ mang lại cho người Việt Nam tư tưởng Tam giáo đồng nguyên, đồng tông, nhất gia, v.v... thì thực sự cũng chỉ mới là lập lại vốn cũ. Thực ra còn có yếu tố mới mẻ hơn mà đạo Cao Đài đã đem đến để làm giàu đẹp thêm văn hóa Việt Nam.

II. TAM GIÁO TRONG ĐẠO CAO ĐÀI CÒN CÓ MỘT NỘI DUNG MỚI MẸ CHO THỜI ĐẠI

Xác định Tam giáo trong đạo Cao Đài là một Tam giáo mới, khác hơn truyền thống Tam giáo sẵn có ở Việt Nam, tiến sĩ Werner dẫn lại quan điểm của Giáo sư Trần Văn Giàu (phỏng vấn tại Hà Nội, ngày 03-01-1974):

“Ông Trần Văn Giàu lập luận rằng đạo Cao Đài thu hút mãnh liệt được nông dân là bởi vì Cao Đài có những nỗ lực nhằm phát huy, nâng cao Tam giáo lên tới một tầm mức mới mẻ về mặt ý thức hệ.” (...) “Ông ta cũng lập luận rằng sự tổng hợp Tam giáo một cách mới mẻ trong đạo Cao

4. Cơ quan Phổ thông Giáo lí, 30-12 năm Ất Mão rạng 01-01 năm Bính Thìn.

5. Dày 136 trang đánh máy, khổ giấy A4, là chuyên khảo số 23 của Trung tâm Nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Viện đại học Yale, tại Thành phố New Haven, bang Connecticut, xuất bản năm 1981.

6. “Its skillful synthesis and new formulation of the Tam giáo tradition not only offered great cultural appeal...” (Sđd., tr. 56).

Đài là độc đáo...⁽⁷⁾

1. Cái mới thứ nhất là đạo Cao Đài phát triển tư tưởng Tam giáo đồng nguyên thành *Tứ giáo đồng nguyên* rồi mở rộng thành *vạn giáo tổng đồng nguyên*.

Đức Da Tô Giáo chủ dạy về Tam giáo đồng nguyên như sau:

*Trong Tam giáo lí chơn như một,
Thánh công bình là một giống thương,
Tiên thì bác ái tử phương,
Phật thường chuyên luyện con đường từ bi.
Suy cho kĩ đều y mục đích,
Tùy mỗi nơi khuyến khích môn đồ...⁽⁸⁾*

Cũng chính trong thánh giáo này, Đức Da Tô Giáo chủ “bổ sung” thêm đạo Thiên Chúa (Kitô giáo) để nêu lên *Tứ giáo đồng nguyên*:

*...Trời cùng với Phật, Thánh, Tiên
Xem qua thấu rõ hậu tiền giống nhau.
Về hình thức thì sao cũng khác,
Nhưng tinh thần chẳng lạc sai đâu,
Phận Ta giáng thế trời Âu,
Thích Ca bốn phận độ châu Án, Hồi.
Lão và Không Tử rồi phận sự,
Châu Á truyền đạo tự tiên Nho...⁽⁹⁾*

Rõ ràng đạo Cao Đài đã phát triển từng bước, từ Tam giáo (Phương Đông), cộng thêm Kitô giáo (tiêu biểu cho Phương Tây), rồi phát huy thành *vạn giáo tổng đồng nguyên*. Đức Lý Thái Bạch dạy:

*Ngươn phản cổ đổi thay toàn vạn vật,
Hội Long Hoa gieo rắc mỗi chơn truyền,
Nay đến kì vạn giáo tổng đồng nguyên,
Thì tình hơn loại không riêng nơi nào...⁽¹⁰⁾*

Đạo Cao Đài chủ trương *vạn giáo tổng đồng nguyên* vì bản chất của *vạn giáo* là nhất lí. Đạo Cao Đài minh định: để giải quyết tình trạng rối loạn của nhân loại toàn cầu, thì cần thiết phải khai phóng cho nhân loại tinh thần *vạn giáo nhất lí* và *vạn pháp (vạn giáo) tổng đồng tông*. Đức Giáo tông

Thái Bạch dạy:

“Nhân loại ngày nay đang phập phồng lo sợ thảm họa diệt vong, tự diệt bởi chiến tranh nguyên tử, bởi các mối chia rẽ trầm trọng giữa người và người, giữa học thuyết và học thuyết, đương mong cầu sự giải cứu của phép mầu thần linh. Tình trạng ấy càng chứng tỏ tôn chỉ giải phóng toàn diện con người trên tinh thần *vạn giáo nhất lí, vạn pháp đồng nguyên của Đại đạo là một nhu cầu cấp thiết* rất đáng sớm được xướng minh”⁽¹¹⁾.

2. Cái mới thứ hai là đạo Cao Đài phát huy tư tưởng Tam giáo đồng nguyên hòa hiệp tín ngưỡng thờ Trời. Trời (Cao Đài Thượng Đế) chính là vị thống quản tối cao điều khiển cuộc vận hành cho Tam giáo và vạn pháp quy nguyên.

Ngoài Tam giáo, một nhân tố khác phải chú ý là đạo Cao Đài thờ Trời, Giáo chủ đạo Cao Đài là Thượng Đế. Nhưng Thượng Đế trong đạo Cao Đài có khác quan niệm về Thượng Đế theo truyền thống của tín ngưỡng Á Đông nói chung và Việt Nam nói riêng.

Tiến sĩ Werner cho biết: “Ông Trần Văn Giàu khẳng định rằng quan niệm của đạo Cao Đài về Thượng Đế hoàn toàn khác với các quan niệm xưa cũ”⁽¹²⁾.

Đồng thuận với ý kiến ông Trần Văn Giàu, bà Werner viết: “Đạo Cao Đài có quan niệm mới mẻ về Thượng Đế. (...) vai trò và vị trí của Thượng Đế đã đổi khác trong tín ngưỡng Cao Đài. (...) Vai trò của Thượng Đế trong đạo Cao Đài khác hẳn tập quán tín

7. “Trần Văn Giàu has argued that the great appeal of Caodaism among the peasantry was due to its attempt to elevate the three religions (the Tam giáo) to a new ideological level.” (...) “He also argues that the new synthesis of the Tam giáo achieved by the Cao Dai was original...” (Sđd., tr. 8).

8. Hườn Cung Đàn, 24/12/1961.

9. Hườn Cung Đàn, 24/12/1961.

10. Hườn Cung Đàn, 16/10/1963.

11. Thiên Lý Đàn, 27/9/1963.

12. “Trần Văn Giàu argues in the affirmative, suggesting that the Cao Dai conception of God was entirely different from past conceptions” (Sđd., tr. 11).

ngưỡng của người Việt Nam trước kia...”⁽¹³⁾.

Nhưng nói cụ thể, khác ở chỗ nào?

Trong tâm thức người Việt Nam thời kì trước khi đạo Cao Đài ra đời đã sẵn có tín ngưỡng thờ Trời hòa quyện với Tam giáo. Nhưng chỉ đến đạo Cao Đài mới xác lập rằng trong kỉ nguyên Tam kì Phổ độ thì chính Trời là vị thống quản tối cao của Tam giáo, điều khiển cuộc vận hành cho Tam giáo và vạn pháp quy nguyên. Đây là một ý thức hệ người Việt Nam chưa có trước khi đạo Cao Đài ra đời.

Vai trò thống quản này được Đức Cao Đài Thượng Đế xác định:

Chín Trời mười Phật cũng là Ta,

Truyền đạo chia ra nhánh nhóc ba.

Hiệp một chủ quyền tay nắm giữ,

Thánh, Tiên, Phật đạo vốn như nhà⁽¹⁴⁾.

Vai trò thống quản này đã đưa tư tưởng Tam giáo đồng nguyên từ vị thế khu vực (Châu Á, mà hẹp hơn là Đông Nam Á) đến vị thế Đông Tây khi bổ sung Kitô giáo (đạo Da Tô) vào để thành Tứ giáo đồng nguyên, hay *Tứ giáo nhất gia*. Đức Bát Nhã Thiên sư dạy:

Hội Tam kì quy nguyên vạn giáo,

Gồm Thích, Nho, Da, Lão một nhà.

Vì đời chia bảy sẻ ba,

Nên đem tôn chỉ dung hòa năm châu.

Cuối cùng thì nâng lên vị thế toàn cầu khi nêu ra chủ trương *vạn giáo tổng đồng nguyên*. Bằng cách này đạo Cao Đài nêu rõ chủ trương của Đại đạo Tam kì Phổ độ là vận chuyển tất cả các dòng ý thức hệ của nhân loại kim cổ Đông Tây trở về nguồn cội duy nhất là Đạo hay Đại đạo mà nhân cách hóa chính là Thượng Đế, là Cao Đài Tiên Ông. Để diễn bày chủ trương này, có nhiều cách phát biểu. Chẳng hạn:

- *Mở rộng Tam giáo thành Tam giáo đạo*

Tam giáo được đạo Cao Đài phát triển thành Tam giáo đạo có phạm vi rộng hơn. Ông Lê Văn Duyệt giải thích rằng Tam giáo đạo bao gồm Thánh đạo, Tiên đạo, và Phật đạo.

Thánh đạo gồm có Công giáo, đạo Tin Lành, Islam giáo...; Phật đạo gồm có đạo Balamôn, Phật giáo, Pythagore giáo, v.v...⁽¹⁵⁾

- *Đưa Tam giáo đạo song hành cùng quan niệm về ba kì Phổ độ.*

Theo sử quan Cao Đài, dòng tiến hóa của tất cả các nền văn hóa đạo đức và tâm linh nhân loại diễn ra theo quy luật tán-tụ mà đạo Cao Đài phát biểu là:

- Từ Đại đạo phát sinh Tam giáo đạo [tán];

- Từ Tam giáo đạo trở về nguồn gốc Đại đạo [tụ].

Chiều tán (đi ra) bao gồm Nhứt và Nhị kì Phổ độ; chiều tụ (quy nguyên phản bản) là Tam kì Phổ độ.

Tạm kết

Đạo Cao Đài ra đời tại Việt Nam với sự tuyên nhận về “sứ mạng Đại đạo Tam kì Phổ độ” với mong muốn tác động cho năm châu bốn bể cùng đi vào đại cuộc quy nguyên của dòng tiến hóa vũ trụ ngõ hầu tái tạo cõi thiên đàng tại thế. Với sự xuất hiện của đạo Cao Đài tại cái nôi Việt Nam, không chỉ Tam giáo truyền thống được phát huy và đổi mới thành Tam giáo đạo (Tam tông), mà còn có sự xác lập một vị thế mới cho dân tộc Việt Nam trên diễn đàn tư tưởng, văn hóa đạo đức của nhân loại.

Những gì đã trình bày cho thấy đạo Cao Đài không chỉ là Tam giáo. Nếu ai đó cho rằng đạo Cao Đài chẳng có gì mới, chỉ là sự tập hợp các vốn cũ, thì e rằng còn thiếu cái nhìn toàn diện. Tuy nhiên, muốn điều chỉnh cái nhìn phiến diện đó thì chính tín đồ đạo Cao Đài trước tiên cần có nhiều công trình nhằm xiển minh cái mới mà đạo Cao Đài mang đến cho nhân loại, và trước hết là cho dân tộc Việt Nam./.

13. “The Cao Dai conception of God was a new one. (...) the function and position of Thượng Đế changed with Cao Dai practice. The role of Thượng Đế in the Cao Dai cult was quite different from previous Vietnamese religious practice ...” (Sđđ., tr. 9).

14. *Thánh ngôn hiệp tuyển*, đàn ngày 23/01/1926.

15. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 03/6/1966.